

Bản án số: 06/2023/HSST
Ngày 17/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Xuân Lâm và bà Lê Thị Liên**

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/HSST ngày 30/12/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST – HS ngày 03/01/2023 đối với các bị cáo:

1. Vi Văn P, sinh năm: 1993, tại xã XL, huyện TX. Nơi cư trú: Thôn BT, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Ngọc T và con bà: Cầm Thị C; có vợ: Nguyễn Thị T; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Hà Văn T, sinh năm 1996, tại xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn BN, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn K và con bà: Vi Thị X. Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ NGƯỜI BẢO CHỐT CHO BỊ CÁO VI VĂN P:

Bà: Phan Thị Nhung - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

+ NGƯỜI BẢO CHỐT CHO BỊ CÁO HÀ VĂN T:

Bà Lê Thị Lý - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Anh Hoàng Văn D, sinh năm: 1992;
2. Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1992;
3. Anh Lò Văn T, sinh năm 1988;
4. Anh Lữ Ngọc Đ, sinh năm 1987, những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 45 ngày 15/9/2022, Vi Văn P đến Công an xã XL, huyện TX đầu thú về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vi Văn P và Hà Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 11/9/2022, Vi Văn P nhờ anh Vi Văn H, đi xe máy chở P từ nhà tại thôn Bàn Tạ, xã Xuân Lẹ, huyện Thường Xuân đến thị trấn Thường Xuân để đi xe khách đến tỉnh Bắc Ninh thăm bạn. Khi lên xe, P gặp Cầm Bá L, trú tại thôn BN, xã XL, huyện TX. Do quen biết với nhau từ trước và đã nhiều lần sử dụng ma túy cùng nhau nên Cầm Bá L đã rủ Vi Văn P đến tỉnh Bắc Ninh gặp Lê Văn H, hiện đang tạm trú tại thôn ĐT, xã Đ1, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh để mua ma túy, loại Heroin về để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện, Vi Văn P đồng ý.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, Vi Văn P và Cầm Bá L xuống xe khách tại khu vực vòng xuyên thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi xuống xe, Cầm Bá L sử dụng điện thoại di động có lắp sim số 0326.113.904 của mình, gọi điện đến số thuê bao 0384.939.562 của Lê Văn H để nhờ H ra đón. Khoảng 20 phút sau, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, biển kiểm soát 19C1-227.51 đến đón P và L về phòng trọ của H tại xã Đ1, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Lúc này, tại phòng trọ của H còn có Nguyễn Hùng P, thường trú tại thôn LD, xã VL, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn là bạn cùng phòng với Hiếu. Tại đây, Lê Văn H đã bán cho Cầm Bá L 01 gói ma túy, loại Heroin với giá 3.000.000 đồng; bán cho Vi Văn P 01 gói ma túy, loại Heroin với giá 4.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P và L đã thuê xe ôm đi ra khu vực cây xăng HS, thuộc địa phận thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh rồi đi xe khách quay về huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Khoảng 23 giờ cùng ngày, P và L về đến thị trấn TX, huyện Thường Xuân. Tại đây, Cầm Bá L đã vào bệnh viện Đa khoa huyện TX lấy xe mô tô đã gửi trước đó rồi chở Vi Văn P về nhà.

Sau khi về nhà, Vi Văn P đã chia nhỏ số ma túy mua của Lê Văn H để

bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể như sau: Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2022, Hoàng Văn D và Hoàng Văn Q, rủ nhau mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Q đưa cho D 200.000đồng để đi mua ma túy. Hoàng Văn D sử dụng điện thoại di động có lắp sim số thuê bao 0856.012.596 gọi đến số thuê bao 0941.685.622 của Vi Văn P để hỏi mua 200.000đồng ma túy, loại Heroin thì P đồng ý. Sau đó, Vi Văn P sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 36M1-137.48 đi đến khu vực đập tràn, thuộc địa phận thôn B xã XL, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa đưa cho Hoàng Văn D 01 gói giấy kẻ ngang, màu trắng, bên trong có chứa ma túy, loại Heroin và lấy của D 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy, D đem về nhà Hoàng Văn Q, chia cho Q một phần ma túy vừa mua được, phần ma túy còn lại, D đem về nhà mình và sử dụng hết.

Sáng ngày 15/9/2022, Lò Văn T cùng với Lữ Ngọc Đ cùng nhau góp được 200.000đồng để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Đ và T đến nhà Vi Văn P để mua ma túy. Khi đến nơi, T đứng ngoài, còn Đ vào nhà P và mua 01 gói ma túy, loại heroin với giá 200.000đồng. Sau đó Đ và T đem ma túy về nhà để sử dụng.

Khoảng 11 giờ ngày 15/9/2022, Hoàng Văn Q và Hoàng Văn D tiếp tục rủ nhau mua ma túy về sử dụng. Hoàng Văn D sử dụng điện thoại di động có lắp sim số thuê bao 0856.012.596 gọi đến số thuê bao 0941.685.622 của Vi Văn P để hỏi mua 200.000đồng ma túy, loại Heroin thì P đồng ý và hẹn D đi ra khu vực đập tràn, thuộc địa phận thôn T, xã XL, huyện Thường Xuân để lấy ma túy. Lúc này, Vi Văn P đang ăn cơm tại nhà mình cùng với Hà Văn T nên Vi Văn P đã đưa gói ma túy, được bọc bằng lớp giấy kẻ ngang, màu trắng và nhờ Hà Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 36M1-137.48 của P đem gói ma túy đến khu vực đập tràn để giao cho Hoàng Văn D và lấy 200.000đồng đem về cho P, T đồng ý. Tuy nhiên, khi quay về nhà P, do không thấy P ở nhà nên T đã về nhà mình đi ngủ. Đến chiều ngày 15/9/2022, Hà Văn T biết tin Vi Văn P bị Cơ quan Công an bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đã đến Công an xã Xuân Lẻ, huyện Thường Xuân đầu thú đồng thời giao nộp 200.000đồng tiền giúp P bán trái phép chất ma túy sáng ngày 15/9/2022.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu xanh, có số thuê bao 0941.685.622 của Vi Văn P, hồi 20 giờ 25 phút ngày 15/9/2022 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân. Kết quả xác định: Tại phần nhật ký cuộc gọi ghi nhận: Ngày 13, 15/9/2022 có liên lạc với số điện thoại 0981.674.22 của Lữ Ngọc Đ; Ngày 14, 15/9/2022 có liên lạc với số điện thoại 0856.612.596 của Hoàng Văn D; Ngày 11, 12, 13/9/2022 có liên lạc với số điện

thoại 0326.113.904 của Cầm Bá . Vi Văn P khai nhận, những cuộc giữa P và các số điện thoại đã nêu trên đều có liên quan đến việc mua bán ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và vùng phụ cận của Vi Văn P tại thôn BT, xã XL, huyện Thường Xuân. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã thu giữ 01 túi bóng màu trắng, bên trong có chứa nhiều mảnh giấy được cắt hình chữ nhật, có kích thước khác nhau.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và vùng phụ cận của Hà Văn T tại thôn BN, xã Xuân Lẹ, huyện Thường Xuân. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân không phát hiện, thu giữ gì.

Ngày 05/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã tiến hành cho Hà Văn T nhận dạng đối với Hoàng Văn D và D nhận dạng đối với Hà Văn T. Quá trình nhận dạng, Hà Văn T đã xác định chính xác Hoàng Văn D là người mà T đã bán ma túy ngày 15/9/2022.

Đối với Cầm Bá L, là đối tượng đi mua ma túy cùng với Vi Văn P và Lê Văn H, hiện đang tạm trú tại thôn ĐT, xã Đ1, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là người đã bán ma túy cho Vi Văn P. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã tiến hành bắt và xử lý hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy ở vụ án khác.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q, Lò Văn T và Lữ Ngọc Đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, Q, T và Đ.

Về thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) túi bóng màu trắng, bên trong có chứa nhiều mảnh giấy được cắt hình chữ nhật có kích thước khác nhau; 01 (một) xe máy Sirius mang nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đen biển số 36M1-13748 không kiểm tra chất lượng bên trong xe (xe cũ đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam 400.000đồng gồm: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000đồng do chị Nguyễn Thị T (vợ của Vi Văn P) giao nộp; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đồng do Hà Văn T giao nộp; 01 (một) điện thoại di động màn hình cả ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy note 9 màu xanh số IMEI 1: 357175090483552, điện thoại lắp sim số 0941685622 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) của Vi Văn P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime, số IMEI 1: 355079082770889, số IMEI 2: 355080082770887, đang lắp sim điện thoại số thuê bao 0983017502 của Hoàng Văn D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME, màu xanh, số IMEI 1: 865496055601094/01, số IMEI 2: 89840480009020495704/01, đang lắp sim điện thoại số thuê bao 0981674622 của Lữ Ngọc Đ.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime, đang lắp sim điện thoại số thuê bao 0983017502 của Hoàng Văn D; 01 (một) điện

thoại di động nhãn hiệu REALME, đang lắp sim điện thoại số thuê bao 0981674622 của Lữ Ngọc Đ. Quá trình điều tra xác định D và Đ không sử dụng điện thoại vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hoàng Văn D và Lữ Ngọc Đ.

Đối với 01 (một) túi bóng màu trắng, bên trong có chứa nhiều mảnh giấy được cắt hình chữ nhật; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy note 9 màu xanh số IMEL 1: 357175090483552, điện thoại lắp sim số 0941685622 (điện thoại cũ đã qua sử dụng) của Vi Văn P; 01 (một) xe máy Sirius mang nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ, đen biển số 36M1-13748 và 600.000 đồng gồm: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000đồng do chị Nguyễn Thị T (vợ của Vi Văn P) giao nộp; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đồng do Hà Văn T giao nộp, tiếp tục thu giữ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT – VKSTX, ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố bị cáo Vi Văn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; Hà Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS đối với Vi Văn P. Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS đối với Hà Văn T.

Xử phạt: Vi Văn P từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, bị cáo được trừ đi tạm giữ, tạm giam

Xử phạt: Hà Văn T từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được trừ đi tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Vi Văn P, Hà Văn T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe máy Sirius mang nhãn hiệu YAMAHA m

àu đỏ, đen, biển số 36M1-13748, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy note 9 màu xanh, đã qua sử dụng; số tiền 600.000 đồng; Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) túi bóng màu trắng, bên trong có chứa nhiều mảnh giấy được cắt hình chữ nhật; sim số 0941685622. Về án phí theo quy định của pháp luật.

+ Người bào chữa cho Vi Văn P có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình khó

khẩn thuộc diện hộ nghèo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú, bị cáo có bố đẻ là người có công với các mạng. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, tuyên phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình. Miễn nộp hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo. Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

+ Người bào chữa cho Hà Văn T có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Sau khi phạm tội ra đầu thú. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 BLHS, tuyên phạt bị cáo thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo cải tạo tốt thành người công dân có ích cho xã hội. Miễn nộp hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo. Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của các bị cáo*: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/9/2022, Vi Văn P đi đến tỉnh Bắc Ninh gặp Lê Văn H để mua ma túy, loại Heroin. Sau khi mua được ma túy, Vi Văn P trở về nhà tại huyện TX, tỉnh Thanh Hóa và chia nhỏ ma túy vừa mua được để bán cho các đối tượng nghiện trên địa bàn. Khoảng 20 giờ ngày 14/9/2022, Vi Văn P đã bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin cho Hoàng Văn D, trú tại thôn XS, xã XL, huyện Thường Xuân với giá 200.000đồng. Tiếp đó, vào khoảng 10 giờ 15/9/2022, Vi Văn P tiếp tục bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin cho Lữ Ngọc Đ, trú tại thôn BT, xã Xuân Lẻ, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa với giá 200.000đồng. Quá trình điều tra còn xác định, khoảng 11 giờ ngày 15/9/2022, Vi Văn P còn nhờ Hà Văn T giúp mình bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin cho Hoàng Văn D với giá 200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu

tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Bị cáo Hà Văn T thực hiện hành vi phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố đối với các bị cáo là chính xác và có cơ sở.

[3]. *Xét tính chất đồng phạm, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:* Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, các bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật, nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khi bán ma túy, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau từ trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng cần phải đánh giá vai trò, mức độ tham gia, nhân thân của từng bị cáo, để áp dụng mức hình phạt tương xứng, vừa thể hiện tính nghiêm minh, vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Vi Văn P đã dùng tiền của mình mua ma túy về sử dụng và bán cho các con nghiện nên bị cáo P giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo T tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án. Lẽ ra bị cáo T phải ngăn cản bị cáo P từ bỏ ý định phạm tội, nhưng bị cáo không những không ngăn cản mà lại tiếp nhận ý chí của đồng phạm là người thực hành tích cực. Vì vậy cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội do mình gây ra, theo quy định Điều 58 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:* Tình tiết tăng nặng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đều ra đầu thú. Bị cáo Phúc có bố đẻ là người có công với cách mạng nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. *Về hình phạt:* Từ những căn cứ trên, áp dụng Điều 38 BLHS, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để các bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Vi Văn P, Hà Văn T đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo P, T đều thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. *Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo:* Về tội danh, điều luật áp dụng, án phí và xử lý vật chứng là căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7]. Xét quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[8]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 (một) xe máy Sirius mang nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ, đen biển số 36M1-13748, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SamSung Galaxy note 9 màu xanh đã qua sử dụng; số tiền 600.000đồng.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) túi bóng màu trắng, bên trong có chứa nhiều mảnh giấy được cắt hình chữ nhật; sim số 0941685622.

[9]. *Về án phí:* Các bị cáo thuộc diện cá nhân hộ nghèo có đơn xin miễn nộp tiền án phí HSST, HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Vi Văn P.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Hà Văn T.

Tuyên bố: Các bị cáo Vi Văn P, Hà Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

- Vi Văn Phúc 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 15/9/2022.

- Hà Văn Thương 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe máy Sirius mang nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đen biển số 36M1-13748, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy note 9 màu xanh số IMEL 1: 357175090483552, đã qua sử dụng; số tiền 600.000 đồng trong 02 (hai) phong bì (bên trong có 03 (ba) tờ mệnh giá 200.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) túi bóng màu trắng, bên trong có chứa nhiều mảnh giấy được cắt hình chữ nhật; sim số 0941685622. Vật chứng được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 06/01/2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Phúc và Thương.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/01/2023);

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thường Xuân
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA;

(đã ký)

Lê Thị Tâm